

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-SCT

Gia Lai, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015
của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác
dân vận của cơ quan nhà nước các cấp**

Thực hiện văn bản số 906/SNV-XDCQ ngày 25/6/2020 của Sở Nội vụ về việc báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Sở Công Thương báo cáo như sau:

Trong 5 năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự cố gắng nỗ lực của đảng viên, công chức, viên chức Sở Công Thương, kết quả công tác đã có nhiều thay đổi, đảng viên, công chức, viên chức luôn đoàn kết, tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội ở cơ quan và nơi cư trú.

Công tác dân vận thời gian qua đã góp phần tạo sự đồng thuận trong cơ quan, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, củng cố vững chắc lòng tin của công chức, viên chức đối với Đảng; góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

A. KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, triển khai Kết luận 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước các cấp

Sở Công Thương thường xuyên chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện tuyên truyền một số văn bản về công tác dân vận đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong các cuộc họp giao ban và phát động phong trào thi đua dân vận tại các tổ chức, đơn vị thuộc Sở.

Qua việc quán triệt, triển khai Kết luận 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước các cấp đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy chi bộ, đảng viên, công chức, viên chức về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; nhằm phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành

chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”, Chương trình phối hợp số 348-CTr/BDVTU-UBND ngày 24/01/2017 ban Dân vận Tỉnh ủy và UBND tỉnh “Về việc thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2017 - 2021, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh về tăng cường công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2017 - 2021 ở tỉnh Gia Lai, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 03/5/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2017 - 2020, Văn bản số 1754/UBND-KGVX ngày 18/5/2017 của UBND tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2017-2020...

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận 114-KL/TW

Sau khi tiếp thu Kết luận số 114-KL/TW, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/7/2017 về tăng cường công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, giai đoạn 2017 - 2021 ở tỉnh Gia Lai, Sở Công Thương cụ thể hóa kết luận, chỉ thị, ban hành Kế hoạch triển khai đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan thực hiện; ban hành kế hoạch công tác dân vận chính quyền tại Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 07/7/2017; Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 20/4/2018; Kế hoạch số 18/KH-SCT ngày 13/5/2019, Kế hoạch số 14/KH-SCT, ngày 12/3/2020 thực hiện công tác dân vận chính quyền, “Năm dân vận khéo” 2020 nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác dân vận chính quyền; qua đó mỗi đảng viên, công chức, viên chức thuộc Sở xác định trách nhiệm trong việc thực hiện nghiêm túc công tác dân vận chính quyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về công tác dân vận chính quyền, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban dân vận Tỉnh ủy.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận 114-KL/TW

Định kỳ hàng năm, Sở chú trọng kiểm tra công tác ban hành và thực hiện Quy chế làm việc; Quy chế dân chủ; Quy chế chi tiêu nội bộ về kinh phí quản lý hành chính và quản lý, sử dụng tài sản công; Ký kết giao ước thi đua giữa Công đoàn và cơ quan. Lồng ghép thực hiện công tác dân vận trong vận động công chức, viên chức, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, thực thi nhiệm vụ chuyên môn đạt kết quả cao; đóng góp, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện do cấp trên phát động.

Thông qua việc kiểm tra, giám sát thực hiện chủ trương, đường lối chính sách, nội quy, quy chế, các mặt hoạt động của cơ quan: Hầu hết công chức, viên chức chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật của cơ quan, đơn vị. Hiệu quả thời gian làm việc của công chức, viên chức và người lao động được nâng lên; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; đảm bảo thực hiện đúng quy chế dân chủ ở cơ sở, nội bộ đoàn kết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Việc cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch

Đề cụ thể các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch, Sở Công Thương đã quan tâm, chú trọng cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vấn đề khó khăn, bức xúc nảy sinh; cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” theo quan điểm, đường lối lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận, bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương, biện pháp tiến hành công tác dân vận phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm để nhân dân tin tưởng, noi theo; quán triệt và thực hiện tốt phương châm “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

Thực hiện tốt Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm thực hiện công tác dân vận; đổi mới quản lý, điều hành theo hướng công khai, dân chủ, thân thiện.

2. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Kết quả công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Công Thương cơ bản được triển khai, tổ chức thực hiện đúng nội dung các văn bản liên quan đến công tác dân vận của Đảng; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 16-CT/TTg, ngày 16-5-2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền trong tình hình mới, góp phần làm chuyển biến rõ nét về nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền.

Sở Công Thương thống nhất cử Lãnh đạo Sở và công chức được phân công phụ trách công tác dân vận chính quyền (Công văn số 955/SCT-VP ngày 27/8/2018).

Trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận: Tập thể lãnh đạo Sở xác định rõ về vị trí, vai trò của công tác dân vận trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; xây dựng lề lối, tác phong làm việc phù hợp với thời kỳ đổi mới. Công tác dân vận chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực, bám sát nhiệm vụ, chương trình công tác, chủ động tham mưu, đề xuất gắn với đánh giá tình hình, đề ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác.

Trong công tác tổ chức hợp tham gia ý kiến Dự án năng lượng tái tạo (Năng lượng gió, năng lượng mặt trời...) do Sở Công Thương chủ trì, Sở Công Thương đều mời Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Xây dựng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân

sự tỉnh, UBND cấp huyện nơi có công trình, dự án tham gia dự họp để lấy ý kiến (riêng dự án có yếu tố nước ngoài mời Sở Ngoại vụ tham gia).

Công tác chỉ đạo của cấp trên và việc chấp hành của cấp dưới được thực hiện nghiêm túc. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức đến liên hệ công tác.

3. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước; việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Sở Công Thương đã chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ ở cơ sở; quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định; thực hiện công khai, minh bạch về tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí Nhà nước.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy Sở, triển khai tới các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện tốt các văn bản như: Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ; Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị... Việc thực hiện quy chế dân chủ được gắn liền với công tác tự phê bình và phê bình từ trong nội bộ Ban chấp hành Đảng bộ, đảng viên các chi bộ, công chức, viên chức.

Vào các ngày thứ 2 hàng tuần, Sở tổ chức họp giao ban giữa lãnh đạo Sở với Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở, để đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó nắm tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác, trao đổi ý kiến và chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên, đột xuất và những công việc quan trọng khác.

Thực hiện công khai, dân chủ trong công tác tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, đào tạo bảo đảm đúng quy trình, quy định; xây dựng đội ngũ CCVC cơ quan có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực làm việc, góp phần hạn chế tiêu cực, đồng thời, khắc phục sự lỏng lẻo trong công tác điều hành. Đến nay, không có công chức, viên chức của ngành có hành vi sách nhiễu nhân dân; không có phòng ban, đơn vị thuộc Sở có dấu hiệu vi phạm quy chế dân chủ.

4. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

4.1. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân

Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định; Công tác tiếp công dân được thực hiện đúng theo Quy chế tiếp dân và Quy tắc ứng xử của người cán bộ công chức. Trong quan hệ giải quyết công việc công chức đều có tinh thần phục vụ nhân dân tốt, không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

4.2. Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 5 năm, Sở tiếp nhận 22 đơn (trong đó: 01 đơn khiếu nại; 21 đơn kiến nghị, phản ánh). Nhìn chung, công tác xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được giải quyết kịp thời, đúng thời hạn, tình trạng đơn thư giảm. Đến nay, mọi khiếu kiện đã được giải quyết không để khiếu kiện kéo dài, phức tạp và không có tình trạng tồn đọng đơn thư.

4.3. Công tác đối thoại của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với người dân

Công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân được thực hiện theo quy định.

4.4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài: Không.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân; việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị

Công tác chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính lĩnh vực ngành công thương được quan tâm, thực hiện cắt giảm thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kịp thời cập nhật, rà soát công bố thủ tục hành chính và công khai thủ tục hành chính; tăng cường công tác rà soát, kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời điều chỉnh những văn bản không còn phù hợp, góp phần hoàn thiện dần hệ thống các văn bản, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính của Sở Công Thương trong thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực. Việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đúng hạn chiếm tỷ lệ khá cao. Thường xuyên đẩy mạnh việc học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, phẩm chất đạo đức, lối sống trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong các cơ quan nhà nước và văn hóa nơi công sở. Đồng thời, quan tâm bố trí công chức có chuyên môn và thái độ giao tiếp tốt làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Qua đó, đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Tiến hành tổ chức củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt các quy định về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, trách nhiệm phục vụ nhân dân; sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ, công khai, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Xây dựng và thực hiện phong cách “Trọng dân, gần dân, có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; khắc phục tình trạng quan liêu, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

7. Kết quả triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” lĩnh vực dân vận các cơ quan nhà nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Hàng năm, Sở Công Thương thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước, phát

động phong trào thi đua “Dân vận khéo” và triển khai rộng khắp đến toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 27/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ đạo gắn kết chặt chẽ thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng; tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, nổi cộm của cơ quan, chọn cải cách hành chính là nội dung đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

8. Công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Trong lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy luôn coi trọng và thực hiện tốt cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ*”. Chính quyền đã kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận; Tập trung chỉ đạo hướng về cơ sở, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các loại hình Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân; kịp thời phát hiện, xử lý, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, bức xúc trong nhân dân.

Sở Công Thương phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Việc góp ý trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được tổ chức bằng nhiều hình thức, nội dung góp ý về dự thảo văn kiện đại hội Đảng các cấp; công tác quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; tình trạng suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của một số cán bộ, đảng viên; công tác xây dựng chính đồn Đảng, tham gia góp ý trên tất cả các lĩnh vực liên quan. Ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên được cấp ủy, chính quyền tiếp thu, giải trình trực tiếp hoặc có văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp thu và có văn bản trả lời, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về những kết quả đạt được

Nhìn chung, từ khi triển khai thực hiện Kết luận 114-KL/TW đến nay, công tác dân vận của chính quyền của Sở Công Thương có nhiều chuyển biến tích cực, được cấp ủy, lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận; công tác phối hợp giữa chính quyền với ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục được tăng cường; từng bước khắc phục những hạn chế, đưa công tác dân vận của chính quyền đi vào nền nếp.

Công chức, viên chức và người lao động không ngừng học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn cao, am hiểu pháp luật, có trách nhiệm trong công việc; làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt phổ biến giáo dục pháp luật; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ, cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; triển khai, thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm

chống lãng phí; tổ chức tốt công tác bảo vệ cơ quan, giữ gìn an ninh chính trị, xã hội...nên đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, mục tiêu, giải pháp thực hiện công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; đề ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác, góp phần sửa đổi tác phong, lề lối làm việc của cơ quan, khắc phục tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cửa quyền, mất dân chủ ở cơ quan, tổ chức Đảng, đoàn thể.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

Do khối lượng công tác chuyên môn lớn, một số công chức còn chưa dành nhiều thời gian trong việc nghiên cứu, tham gia đầy đủ các nội dung về công tác dân vận do cơ quan, đoàn thể phát động; các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở còn xem nhẹ công tác dân vận, chưa thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác dân vận trong thực thi công vụ.

Việc tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đôi lúc còn chậm, chưa thường xuyên kiểm tra, uốn nắn kịp thời.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn qua, trong 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp gắn liền với việc tổ chức thực hiện công tác chuyên môn ngành công thương, có thể rút ra một số kinh nghiệm chủ yếu sau: Thực hiện công tác dân vận gắn liền với công tác chuyên môn là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị, đồng thời là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao trách nhiệm của chính quyền; phát huy hiệu quả các chương trình, dự án; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao chất lượng phổ biến giáo dục pháp luật; chú trọng nhân rộng các mô hình, điển hình dân vận khéo trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò của đoàn viên; quan tâm công tác xây dựng đảng, xây dựng chính quyền hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nơi nào cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc thì nơi đó công tác dân vận của chính quyền sẽ thực hiện tốt và ngược lại.

B. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỜI GIAN TỚI

Để tăng cường hiệu quả thực hiện Kết luận số 114-KL/TW trong thời gian tới, cấp ủy, Sở Công Thương cần quan tâm triển khai, thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác dân vận, đặc biệt là Nghị quyết số 25-NQ/TW (khóa XI); Kết luận số 03-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW; Kết luận số 114-KL/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 16/CT-TTg, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận, nhất là công tác dân vận của cơ quan.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, “một cửa điện tử”; trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch; hiện đại hóa dịch vụ công, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công vụ của công chức và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Đẩy mạnh Phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đưa tiêu chí thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở.

4. Phối hợp cùng với các sở, ngành tập trung thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về phát triển lĩnh vực công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu; đề ra những biện pháp thúc đẩy phát triển lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu để thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đề ra và những năm tiếp theo.

5. Quan tâm giám sát các mặt hàng chính sách, hàng bán trợ giá, trợ cước đến hộ chính sách, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng kế hoạch, đối tượng. Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại đẩy mạnh hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại; tổ chức tốt phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn...

6. Thường xuyên giáo dục nâng cao phẩm chất, đức công vụ, đổi mới phong cách làm việc cho đội ngũ công chức, viên chức theo hướng “trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân; phấn đấu cơ quan, đơn vị, đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Sở Công Thương báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TU (b/c);
- BCS Đảng UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

PHỤ LỤC I
TỔNG HỢP SỐ LIỆU 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW
(Kèm theo Báo cáo số/BC-SCT ngày ... tháng.....năm 2020
của Sở Công Thương Gia Lai)

1. Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận của cơ quan nhà nước sau khi có Kết luận số 114-KL/TW

Văn bản của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp	
- Nghị quyết: 0 - Chỉ thị: 0 - Kế hoạch, chương trình: + Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 07/7/2017 thực hiện công tác dân khéo năm 2018; + Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 20/4/2018 thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2018; + Kế hoạch số 18/KH-SCT ngày 13/5/2019 thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2019; + Kế hoạch số 14/KH-SCT, ngày 12/3/2020 thực hiện công tác dân vận chính quyền, “Năm dân vận khéo” 2020 - Công văn: Công văn số 955/SCT-VP ngày 27/8/2018 của Sở Công Thương thống nhất cử Lãnh đạo Sở và công chức được phân công phụ trách công tác dân vận chính quyền.	

2. Chức danh cán bộ cơ quan nhà nước được phân công phụ trách công tác dân vận

Các sở, ngành: Sở Công Thương Gia Lai	UBND cấp huyện	UBND cấp xã
- Giám đốc: 0 - Phó giám đốc: 01 - Khác: 01 Công văn số 955/SCT-VP ngày 27/8/2018.	- Chủ tịch: - Phó chủ tịch: - Khác:	- Chủ tịch: - Phó chủ tịch: - Khác:

3. Công tác kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

Năm	Số đoàn kiểm tra	Số cuộc kiểm tra	Số đơn vị kiểm tra
2015	0	0	0
2016	0	0	0
2017	0	0	0
2018	0	0	0
2019	0	0	0
2020	0	0	0

4. Kết quả cải cách hành chính

4.1. Cải cách thủ tục hành chính: Sở Công Thương Gia Lai

Thủ tục hành chính được cắt giảm		Cung cấp dịch vụ công trực tiếp	
Tỷ lệ thủ tục HC được cắt giảm so với năm 2015 (0%)	Số điều kiện kinh doanh được cắt giảm so với năm 2015 (chiếm 0%)	Mức độ 3 (04 TT=3,1%)	Mức độ 4 (3TT=2,3)

4.2. Tình giảm biên chế

Cấp xã	Cấp huyện	Sở, ngành: Sở Công Thương Gia Lai
Đã giảm ...% so với năm 2015	Đã giảm ...% so với năm 2015	Đã giảm 16,3% so với năm 2015

5. Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

5.1. Đơn thư khiếu nại

Đơn vị	Tiếp nhận, giải quyết				Vụ việc khởi kiện ra tòa			
	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận (đơn)	Số đơn thư thuộc thẩm quyền (đơn) Đạt tỷ lệ %	Số đơn thư đã giải quyết (đơn) Chiếm tỷ lệ %	Số đơn thư tồn đọng (đơn); chiếm tỷ lệ %	Tổng số (vụ việc)	Tòa giữ nguyên QĐ (vụ việc=...%)	Tòa hủy quyết định (vụ việc =...%)	Bổ sung, sửa đổi QĐ (vụ việc =...%)
Sở Công Thương	22	00	00	00	00	00	00	00

5.2. Đơn thư tố cáo

Đơn vị	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận (đơn)	Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn)	Số đơn thư đã giải quyết (đơn) đạt tỷ lệ %	Số đơn thư tồn đọng (đơn); chiếm tỷ lệ %
Sở Công Thương	0	0	0	0

6. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện Luật tiếp công dân trung bình hàng năm

Chủ tịch UBND tỉnh (GD sở, ngành)			Chủ tịch UBND huyện (phòng, ban)		
Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)	Số cuộc đối thoại (cuộc)	Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)	Số cuộc đối thoại (cuộc)
0	0	0			

7. Kết quả công tác hòa giải ở cơ sở

Số lượng vụ, việc hòa giải	Số vụ việc hòa giải thành công; đạt tỷ lệ %
0	0

8. Về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài ở địa phương (cộng 5 năm)

Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài			
Tổng số vụ việc	Số vụ việc đã giải quyết dứt điểm (vụ); đạt tỷ lệ %	Số vụ việc tồn đọng (vụ); chiếm tỷ lệ %	Số vụ việc cần TW hỗ trợ (vụ); chiếm tỷ lệ %
0	0	0	0

9. Số điển hình “Dân vận khéo” của các cơ quan nhà nước

Điển hình tập thể	Điển hình cá nhân
0	0

